

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/DS-ST
Ngày: 11-8-2023
V/v: Tranh chấp về thừa kế tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sương, bà Chế Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hòa – Thư ký Tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dũng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 22/2022/TLDS-ST ngày 21/3/2022, về việc “*Tranh chấp về thừa kế tài sản nhà, đất*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 25/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2023, và quyết định hoãn phiên tòa, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn N, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số 185 Thi S, thành phố K, tỉnh Kon Tum; có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Phan Thị L, sinh năm 1939;

Địa chỉ: Số 77 Lý Thường K, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Bà Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1981;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 77 Lý Thường K, tổ 7, phường Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

3.2. Bà Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1960;

Địa chỉ: 23 Đống Đa, tổ 05, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3.3. Bà Lê Thị Tuyết O, sinh năm 1964;

Địa chỉ: 198 Hai Bà T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3.4. Bà Lê Thị Tuyết L, sinh năm 1965;

Địa chỉ: 36 Lý Thường K, thành phố K, tỉnh Kon Tum; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3.5. Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1969;

Địa chỉ: 16 Huỳnh Thúc Kh, thành phố K, tỉnh Kon Tum; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3.6. Ông Lê Văn T, sinh năm 1971;

Địa chỉ: 128 Huỳnh Đăng T, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3.7. Bà Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1977;

Địa chỉ: 36 Lý Thường K, thành phố K, tỉnh Kon Tum; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/3/2022, cũng như quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung sau:

Cụ Lê Văn Lkhi còn sống cụ có tạo lập được tài sản là nhà, quyền sử dụng đất tại thửa số 176, tờ bản đồ số 03, đất ở tại đô thị, diện tích 195,4m² tại 77 lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum cùng với cụ Phan Thị L, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014 mang tên Lê Văn Lự, bà Phan Thị L. Cụ Lê Văn L có 01 người vợ, đó là bà Phan Thị L hiện nay đang còn sống. Năm 2016, cụ Lự mất không để lại di chúc, cụ Lự có 09 người con gồm: chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr, anh Lê Văn N và chị Lê Thị Tuyết Hồng (đã mất lúc mới 04 tháng tuổi).

Sau khi cụ Lự mất năm 2016 không để lại di chúc, nhà và quyền sử dụng đất tại thửa số 176, tờ bản đồ số 03, đất ở tại đô thị, diện tích 195,4m² tại 77 lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum do bà Phan Thị L quản lý, sử dụng. Ngoài tài sản trên, cụ Lự, bà Lự không còn tài sản nào khác.

Nay, ông Lê Văn N khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế theo pháp luật đối với nhà, quyền sử dụng đất tại thửa số 176, tờ bản đồ số 03, đất ở tại đô thị, tại 77 Lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tương đương 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng).

- Bị đơn bà Phan Thị L trình bày: Khi cụ Lê Văn L đang còn sống đã tạo lập được tài sản chung nhà và quyền sử dụng đất tại thửa số 176, tờ bản đồ số 03, đất ở tại đô thị, diện tích 195,4m² tại 77 Lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà

ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014 mang tên Lê Văn Lựu, bà Phan Thị L theo như ông Lê Văn N trình bày là đúng. Đến năm 2016 cụ Lựu mất, không để lại di chúc, nay anh Năng khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế theo pháp luật tôi đồng ý. Tuy nhiên, tôi muốn được nhận hiện vật và thôi lại tiền cho các thừa kế khác.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày tại bản tự khai:* Chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr trình bày:

Thông nhất với nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn N, lúc còn sống cụ Lựu đã tạo lập được di sản nhà, quyền sử dụng đất cùng với bà Phan Thị L tọa lạc tại 77 lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014 mang tên Lê Văn Lựu, bà Phan Thị L. Năm 2016, cụ Lựu mất không để lại di chúc, nay ông Năng khởi kiện yêu cầu chia di sản của cụ Lựu theo pháp luật, chúng tôi (chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr) thống nhất theo yêu cầu khởi kiện của ông Năng về việc chia tài sản thừa kế, và từ chối nhận phần tài sản thừa kế mà các anh chị được hưởng, và tặng cho kỹ phần của chúng tôi được hưởng cho ông Năng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Lê Thị Tuyết H:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã xác minh làm rõ chị Hương không có mặt tại địa phương nhưng có hộ khẩu thường trú tại 77 Lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Tòa đã tiến hành các phương pháp tổng đạt theo quy định pháp luật nhưng chị Hương vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa phát biểu về việc chấp hành pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

-Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, những người tham gia tố tụng đã chấp hành cơ bản đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

-Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định. Đối với những người tham gia tố tụng nguyên đơn, bị đơn, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr đã thực hiện đầy đủ, đúng các quyền, nghĩa vụ được quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Riêng chị Lê Thị Tuyết H được Tòa án

nhân dân Thành phố Kon Tum triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không tham gia làm việc, không gửi văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên được xem là tự tước bỏ quyền bảo vệ lợi ích của mình.

- Quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 5 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều 649, 650, 651, 658, 660 Bộ luật dân sự chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn N về việc yêu cầu chia giá trị tài sản thừa kế đối với nhà, quyền sử dụng đất tại thửa số 176, tờ bản đồ số 03, đất ở tại đô thị, tại 77 lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum cho cho những người đồng thừa kế theo pháp luật: chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr, anh Lê Văn N và bà Phan Thị L.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, khoản 1 Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện chia di sản thừa kế theo quy định pháp luật. Các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1]. Về tố tụng: ông Lê Văn N khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế của cụ Lê Văn Là nhà và Quyền sử dụng đất tọa lạc tại 77 lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014 mang tên ông Lê Văn Lự, bà Phan Thị L. Do đó, đây là quan hệ pháp luật tranh chấp "*Chia thừa kế tài sản nhà, đất*" quy định tại khoản 5 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum có thẩm quyền giải quyết theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr đều xin xét xử vắng mặt. Riêng chị Lê Thị Tuyết H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị Hương không hợp tác và cũng không tham gia tố tụng. Vì vậy, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào nội dung khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn N và trình bày tại phiên tòa hôm nay của các đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1]. Xét về nguồn gốc di sản thừa kế nhà, đất, thấy rằng: Nhà cấp 4 tọa lạc trên thửa đất số 176, tờ bản đồ 3 tại 77 Lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014 mang tên cụ Lê Văn Lự, bà Phan Thị L là của cụ Lê Văn Lự, bà Phan Thị L tạo lập trong thời kỳ hôn nhân, đến năm 2016 cụ Lự mất, không để lại di chúc. Nội dung về di sản thừa kế các đương sự khác trong vụ án đều thống nhất di sản theo ông Năng Khởi kiện là đúng. Do đó, tài sản trên có một phần tài sản là di sản thừa kế của cụ Lự chưa chia.

[2.2]. Xét yêu cầu chia di sản thừa kế của ông Lê Văn N, yêu cầu chia giá trị nhà, quyền sử dụng đất tại 77 lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014.

- Tài sản là nhà, quyền sử dụng đất của cụ Lự và bà Lự đã được định giá theo quy định pháp luật, cụ thể: Diện tích đất theo giá thị trường tính mét ngang, mỗi mét 300.000đ, diện tích quyền sử dụng đất của cụ Lự và bà Lự 6m x 300.000đ=1.800.000.000đ (Một tỷ tám trăm triệu đồng); giá trị tài sản trên đất: 146.569.388đ (Một trăm bốn mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn, ba trăm tám mươi tám đồng) . Tổng giá trị nhà và quyền sử dụng đất là 1.946.569.388 (Một tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn, ba trăm tám mươi tám đồng). Do đó, di sản của bà Lự, cụ Lự mỗi người được hưởng $\frac{1}{2}$ trong khối tài sản chung, tương đương: 973.284.694đ (Chín trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm tám mươi bốn nghìn, sáu trăm chín mươi tư đồng).

- Về phân chia di sản: Cụ Lê Văn Lmất năm 2016, các đương sự đều thống nhất xác định khi mất cụ Lự không để lại di chúc. Xét thời hiệu yêu cầu chia di sản của cụ Lự vẫn còn theo quy định tại Điều 623 Bộ luật dân sự năm 2015, do vậy nguyên đơn khởi kiện chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản cụ Lê Văn Llà hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 650 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 651 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì những người thừa kế di sản theo pháp luật của cụ Lê Văn Llà 09 người, gồm vợ bà Phan Thị L và các con Chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr, anh Lê Văn N, chị Lê Thị Tuyết H, mỗi người được hưởng kỷ phần di sản trị giá $973.284.694đ:9 = 108.142.743$ đồng. Như vậy, mỗi người thừa kế của cụ Lự sẽ được hưởng mỗi kỷ phần bằng nhau, mỗi kỷ phần trị giá là 108.142.743đ.

Chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr từ chối nhận kỷ phần thừa kế và tặng cho ông Lê Văn N. Do đó, ông Năng ngoài kỷ phần ông được hưởng theo quy định thì được hưởng các kỷ phần của Chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr, nên ông Năng được hưởng kỷ phần di sản trị giá trị giá tiền mặt 756.999.206đ; chị Lê Thị Tuyết H được hưởng kỷ

phần di sản trị giá tiền mặt 108.142.743đ, bà Phan Thị L được hưởng phần di sản 108.142.743đ, tổng bà Lục được hưởng 973.284.694đ +108.142.743 đ =1.081.427.437đ.

Xét thấy, bà Phan Thị L đang quản lý, sử dụng di sản thừa kế và cũng là người đang quản lý, sử dụng phần di sản nhiều nhất, mặt khác bà Lục ý kiến muốn nhận QSDĐ và nhà tọa lạc tại thửa đất số 176, tờ bản đồ 3 tại 77 Lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014, và thối tiền lại cho các thừa kế, nội dung này ông Năng và các đương sự khác đều đồng ý. Do đó, giao cho bà Phan Thị L được quyền sở hữu, sử dụng nhà, quyền sử dụng đất tọa lạc tại 77 lý Thường Kiệt, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014; bà Lục có trách nhiệm thối tiền cho ông Năng số tiền 756.999.206đ, chi Hương là 108.142.743đ.

Bà Lục được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh đăng ký biến động, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang tên bà Phan Thị L.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn N được chấp nhận.

[3]. Về chi phí tố tụng và án phí:

Bà Phan Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần di sản bà được hưởng theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, bà là người cao tuổi nên miễn tiền án phí đối với bà.

Ông Lê Văn N phải chịu tiền án phí đối với phần di sản ông được hưởng và tự nguyện chịu tiền án phí đối với phần của các đương sự từ chối nhận và tặng cho ông. Cụ thể: $20.000.000đ + 4\% (756.999.206 - 400.000.000đ) = 34.279.968đ$.

Chị Lê Thị Tuyết H phải chịu tiền án phí đối với phần di sản chị Hương được hưởng là $108.142.743đ \times 5\% = 5.407.137đ$.

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản có tranh chấp, chi phí đăng thông báo hết tổng số tiền là 11.112.000đ đồng, ông Năng tự nguyện chịu toàn bộ nên Tòa án không xem xét giải quyết (ông Năng đã nộp đủ).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 612, Điều 613, Điều 620, Điều 623, Điều 649, Điều 650, Điều 651 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Lê Văn N đề ngày 16/3/2022 về chia tài sản thừa kế theo quy định của pháp luật của cụ Lê Văn Lựu.

Xác định quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (căn nhà cấp 4) tọa lạc tại thửa đất số 176, tờ bản đồ số 3, có diện tích 195,4 m² tại phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014 là tài sản của các cụ Lê Văn Lựu, bà Phan Thị L.

Phần tài sản của cụ Lê Văn L là 973.284.694đ (*Chín trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm tám mươi bốn nghìn, sáu trăm chín mươi tư đồng*).

[2]. Chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản của cụ Lê Văn Lựu. Những người được hưởng di sản của cụ Lựu gồm bà Phan Thị L và 8 người con Chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr, anh Lê Văn N, chị Lê Thị Tuyết H với giá trị mỗi kỹ phần 108.142.743đ (*Một trăm linh tám triệu, một trăm bốn mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi ba đồng*).

Các kỹ phần của Chị Lê Thị Tuyết M, chị Lê Thị Tuyết O, chị Lê Thị Tuyết L, chị Lê Thị Tuyết H, anh Lê Văn T, anh Lê Văn Tr cho ông Lê Văn N, do đó ông Năng được hưởng kỹ phần trị giá tiền mặt 756.999.206đ (*Bảy trăm năm mươi sáu triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm linh sáu đồng*).

[3]. Giao quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (ngôi nhà cấp 4) tại thửa đất số 176, tờ bản đồ số 3, có diện tích 195,4 m² tại phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK098456, số vào sổ CH01054 được Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 17/3/2014 cho bà Phan Thị L được toàn quyền quản lý, sử dụng.

Bà Phan Thị L được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký biến động, chỉnh lý đối với nhà, đất được giao theo quy định của pháp luật.

[4]. Nghĩa vụ thôi tiền: Buộc bà Phan Thị L trả cho ông Lê Văn N số tiền 756.999.206đ (*bảy trăm năm mươi sáu triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm linh sáu đồng*).

Bà Phan Thị L trả cho chị Lê Thị Tuyết H là 108.142.743đ (*Một trăm linh tám triệu, một trăm bốn mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi ba đồng*).

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn toàn bộ tiền án phí cho bà Phan Thị L.

Ông Lê Văn N phải chịu số tiền án phí của ông và của những người để lại di sản thừa kế cho ông là 34.279.968đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 21.000.000 (Hai mươi một triệu đồng) theo biên lai số 0000572 ngày 18/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, ông Năng phải nộp tiếp 13.279.968đ (*Mười ba triệu, hai trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi tám đồng*).

Bà Lê Thị Tuyết H phải chịu số tiền án phí 5.407.137đ (*Năm triệu, bốn trăm linh bảy nghìn, một trăm ba mươi bảy đồng*).

[6]. Về chi phí tố tụng:

- Ông Lê Văn N nhận chịu các chi phí tố tụng về xem xét thẩm định tại chỗ, định giá, chi phí đăng thông báo 11.112.000đ (*Mười một triệu, một trăm mười hai nghìn đồng*) tiền chi phí tố tụng, ông Năng đã nộp đủ, không phải nộp tiếp.

Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/8/2023), các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đối với các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người thi hành án không thi hành thì còn phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA